TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HN&GĐ-ST
Ngày 31 - 7 -2023
V/v:*"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tưởng

Ông Phạm Văn Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Y - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 45/32 AS, P. ĐH, Tp. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: SN 406, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Thanh Tiến, P. Trung Sơn, Tp. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 45/32 AS, P. ĐH, Tp. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa hôm nay, có mặt chị Y, vắng mặt anh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/01/2023, bản tự khai ngày 21/02/2023, lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y thể hiện như sau:

Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Đình K kết hôn với nhau năm 2015 trên cơ sở tự nguyện và được UBND phường ĐH, thành phố Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26/01/2015. Sau khi cưới vợ chồng sống tại số nhà 45/32 AS 1, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống đến vài năm trở lại đây thì phát sinh Nều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh K không có trách Nệm với gia đình, không chịu khó làm ăn và thường xuyên rượu chè. Mâu thuẫn vợ chồng ngày một căng thẳng chị Y đã về nhà bố mẹ đẻ ở, anh chị đã ly thân từ năm 2022 đến nay. Từ khi ly thân anh K vẫn không thay đổi mà liên tục có những lời lẽ đe dọa gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần của chị. Mặc dù hai bên gia đình đã hòa giải cho anh chị Nều lần nhưng không thành. Chị Y xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đình K

Về con chung: Vợ chồng chị Y và anh K có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 23/02/2016; và cháu Nguyễn Đình Gia Kh, sinh ngày 09/03/2018. Nay ly hôn chị Y đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia Kh và anh K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thảo N. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ: chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Nguyễn Đình K theo quy định của pháp luật nhưng anh K không đến Toà án để tự khai cũng như tham gia phiên hoà giải mặc dù đã nhận được các thông báo hợp lệ.

Ngày 28/7/2023 Anh Nguyễn Đình K đến Tòa án viết bản tự khai, tại bản tự khai anh K trình bày:

Về hôn nhân: Anh K và chị Y tự nguyện kết hôn với nhau và đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐH, thành phố Thanh Hóa vào ngày 26/01/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ 45/32 AS 1, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống bình thường không có mâu thuẫn. Nay chị Y làm đơn khởi kiện ly hôn thì anh K đồng ý. Về con

chung: Anh K và chị Y có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 23/02/2016; và cháu Nguyễn Đình Gia Kh, sinh ngày 09/03/2018; vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của anh là được nuôi cháu Nguyễn Thị Thảo N còn chị Y nuôi cháu Nguyễn Đình Gia Kh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên được thăm gặp con. Về tài sản và công nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Toà án tiến hành thu thập chứng cứ. Tại biên bản thu thập chứng cứ do địa phương cung cấp thể hiện: Anh K hiện đang cư trú tại số nhà số 45/32 AS 1, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa. Quá trình chị Y và anh K sinh sống tại địa phương có xảy ra mâu nhưng nguyên nhân cụ thể như thế nào địa phương không nắm được, vì anh chị không thông báo với địa phương, thực tế anh chị đã sống ly thân, chị Y về nhà mẹ đẻ ở Sầm Sơn sinh sống từ năm 2022 đến nay. Nay chị Y có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải cho anh chị đoàn tụ, nếu chị Y vẫn cương quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết. Anh chị có hai con chung, hiện nay cháu Thảo N đang ở với anh K, cháu Kh đang ở với chị Y. Nếu anh chị ly hôn, việc giao con cho ai nuôi dưỡng và cấp dưỡng như thế nào đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết. Về tài sản chung và công nợ: Địa phương không nắm được anh chị có tài sản và công nợ gì nên không cung cấp cho Tòa án được

Theo bản tự khai ngày 28/4/2023 của cháu Nguyễn Thị Thảo N thể hiện như sau:

Cháu là con của bố Nguyễn Đình K và mẹ Nguyễn Thị Y nếu bố mẹ không ở cùng nhau thì nguyện vọng của cháu muốn được ở cùng bố.

Tại phiên tòa, chị Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh K. Về con: giao cháu Gia Kh cho chị Y, giao cháu Thảo N cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Đại diện VKS tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi toà án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định.

Về nội dung: Đại diện VKS đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y, xét xử theo hướng: Xử cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Đình

K. Giao cháu Nguyễn Thị Thảo N cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Đình Gia Kh cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y và anh K không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Y phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Đình K lần thứ hai nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do. Chị Y đề nghị Tòa án tiến hành xét xử theo quy định. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết vắng mặt anh K là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Đình K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình anh chị chung sống đến những năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Y trình bày là do anh K không có trách Nệm với gia đình, không chịu khó làm ăn và thường xuyên rượu chè, anh chị đã Nều lần hòa giải nhưng không có kết quả và đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị tha thiết xin được ly hôn.

Xét mâu thuẫn giữa chị Y và anh K đã đến mức trầm trọng, quá trình giải quyết, mặc dù Tòa án đã triệu tập và thông báo cho anh K Nều lần nhưng anh K không đến để trình bày về quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Y để Tòa án tiến hành hòa giải, điều đó chứng tỏ anh K có ý thức bỏ mặc, không có thiện chí để đoàn tụ vợ chồng. Sau khi Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa vì lý do vắng mặt anh K lần thứ nhất không có lý do, ngày 28/7/2023 anh K đã đến Tòa án trình bày bản tự khai và đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 luật HN&GĐ xử cho chị Y được ly hôn anh K là phù hợp pháp luật.

[3] Về con: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là các cháu: Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 23/02/2016; và cháu Nguyễn Đình Gia Kh, sinh ngày 09/03/2018. Ly hôn chị Y và anh K đều đề nghị giao cháu Gia Kh cho chị Y và giao cháu Thảo N cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng: hiện nay chị Y đang trực tiếp nuôi cháu Gia Kh, anh K đang trực tiếp nuôi cháu Thảo N, các cháu hiện nay đang sinh sống và học tập ổn định, bình thường, địa phương không có ý kiến gì. Tham khảo nguyện vọng của cháu N, cháu cũng muốn được ở cùng với bố. Bản thân anh K có nhà ở và công việc ổn định, chị Y ở cùng nhà với bố mẹ đẻ và cũng có công việc có thu nhập phù hợp để nuôi con, nên giao cháu Gia Kh cho chị Y được trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Thảo N cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Y không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí dân sự hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273

Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Toà án.

1. *Xử*: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y:

- Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Nguyễn Đình K

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thảo N cho anh K và cháu Nguyễn Đình Gia Kh cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng: Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai

thu tiền số: AA/2021/0002738 ngày 08/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Chị Y đã nộp đủ).

3. Về quyền kháng cáo: Chị Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND tp. Thanh Hóa.*
- *Chi cục THADS tp. Thanh Hóa.*
- *Các đương sự*
- *UBND phường ĐH*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Thị Khánh Tân